

HIỆN TRẠNG GIÁO TRÌNH ĐỐI DỊCH VIỆT- HÁN TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VIỆT NAM VÀ MỘT SỐ Ý TƯỞNG THIẾT KẾ GIÁO TRÌNH ĐỐI DỊCH HÁN - VIỆT

THE CURRENT SITUATION ON VIETNAMESE-CHINESE INTERPRETING
COURSES IN VIETNAMESE UNIVERSITIES AND SOME IDEAS FOR DESIGNING
VIETNAMESE-CHINESE INTERPRETING COURSES

PHẠM MINH TIỀN

(TS; Đại học Ngoại ngữ, ĐHQG Hà Nội)

Abstract: After having an investigation on compiling courses of Vietnamese-Chinese interpretation, we find it remains uncovered for many years. If those being used met professional demand, appropriate with the practical teaching at Chinese Language Department in universities all over the country, how Chinese-Vietnamese courses should be compiled to fit the learners's ability as well as pointing out those specific motivations, standard level, knowledge and core technique; the level of the conformity to these courses. The current paper tries to give the most reasonable answers to the above questions.

Key words: courses; Vietnamese-Chinese interpretation; standard; content; technique.

1. Lời dẫn

Đối dịch luôn là môn học bắt buộc đối với các khoa ngoại ngữ hoặc của một trường đại học chuyên ngành ngoại ngữ. Môn đối dịch Việt - Hán cũng nằm trong xu thế ấy. Sau một thời gian khảo sát tài liệu và giáo trình giảng dạy đối dịch Việt - Hán tại các bộ môn, khoa tiếng Trung Quốc của 11 trường đại học trong cả nước, chúng tôi phát hiện ra rằng đây là một mảnh đất hoàn toàn bị bỏ trống. Đánh giá về tầm quan trọng của giáo trình nói chung và chuyên ngành dịch nói riêng, GS 梅德明 (Mai Đức Minh) - một trong những nhà đào tạo và biên soạn giáo trình đối dịch hàng đầu của Trung Quốc đã khẳng định: “*một giáo viên dạy giỏi không có giáo trình hay vẫn có thể dạy tốt trong một giờ học, nhưng không thể dạy tốt cho một môn học và cả một khóa học. Giáo trình chính là phương tiện không thể thiếu để một việc giảng dạy đạt được mục tiêu đã đề ra. Một bộ giáo trình hay giúp cho người thầy có thể thỏa sức sáng tạo với bài học. Với môn dịch, điều ấy lại càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết*” [5]. Một bộ giáo trình đối dịch tốt cần phải

có những tiêu chí gì. Đó là điều mà bộ môn dịch của chúng tôi đang trăn trở.

2. Đánh giá thực trạng về hệ thống tài liệu, giáo trình đối dịch Việt - Hán

Khi thành lập các khoa đào tạo tiếng Trung Quốc trên toàn quốc, môn đối dịch Việt - Hán luôn được đưa vào giảng dạy như một môn học bắt buộc trong chương trình đào tạo. Hơn nữa, đây là môn học rất được người học yêu thích và có ích cho người học rất nhiều trong công việc thực tế sau khi tốt nghiệp. Với những lý do như vậy, về lý mà nói, các giáo trình phục vụ cho môn học này phải không ngừng được hoàn thiện để đáp ứng nhu cầu người học. Nhưng trên thực tiễn, hệ thống tài liệu, giáo trình đối dịch Hán Việt tại Việt Nam số lượng còn khá khiêm tốn và chủ yếu chia thành mấy loại sau:

- Giáo trình được thẩm định và xuất bản chính thống:

Các giáo trình này, thật bất ngờ, lại do các giáo viên Trung Quốc biên soạn tại Trung Quốc và để dạy cho sinh viên Trung Quốc học tiếng Việt. Đáng kể đến gồm 02 giáo trình: 1/ 赵玉兰 (2002 年), 《越汉翻译教程》, 北京大学

出版社 và 梁远、温日蒙 (2005 年), 《实用汉越互译技巧》, 民族出版社.

Giáo trình thứ nhất, tác giả chủ yếu căn cứ vào những vấn đề sinh viên thường gặp phải khi tiến hành chuyển dịch từ Việt sang Hán để biên soạn, vì thế nên giáo trình thiếu tính liên kết giữa các nội dung; Giáo trình thứ hai được biên soạn theo tiêu chí phiên dịch chức năng, nên chủ yếu nhằm giải quyết các loại hình văn bản khác nhau, chứ không phân chia theo cấp độ từ dễ đến khó. Hơn nữa, đối tượng dạy học của hai bộ giáo trình trên là sinh viên Trung Quốc chuyên ngành phiên dịch tiếng Việt, nên chưa thật sự đáp ứng nhu cầu của sinh viên Việt Nam học chuyên ngành phiên dịch tiếng Trung Quốc.

- *Giáo trình được giáo viên biên soạn, lưu hành nội bộ:*

Hệ thống giáo trình này được các thầy cô đảm nhận giảng dạy bộ môn phiên dịch, dựa vào kinh nghiệm của bản thân và sưu tầm thêm một số bài viết trên báo, biên soạn tạm thời, nhằm phục vụ cho công việc giảng dạy được giao. Những loại tài liệu này có tính giá trị thực tiễn cao, văn bản có độ tin cậy nhất định.

- *Các tập bài giảng được sưu tập có sẵn:*

Đây là loại tài liệu mà các giáo viên sưu tầm trong các giáo trình đọc hiểu, báo chí hay một số văn bản khác nhau, trao đổi với tổ bộ môn để tạo sự đồng thuận và ổn định cho môn học. Sau đó, giáo viên in phát cho sinh viên từng khóa học. Phần lớn, những tài liệu này được sử dụng ở dạng nguyên bản, không qua xử lý. Các tài liệu dạng này tính linh hoạt cao, có thể được thay đổi theo từng học kỳ.

- *Các bài giảng được in phát cho sinh viên trước mỗi buổi dạy:*

Đây là nhóm tài liệu mà giáo viên giảng sưu tầm trên các phương tiện truyền thông, báo chí với mục đích truyền tải những thông tin cập nhật đến sinh viên, hoặc bổ sung thêm nội dung kiến thức và làm phong phú thêm kiến thức ngữ pháp, từ vựng cho những bài giảng đã có sẵn trong các loại giáo trình trên.

Nhìn chung, ngoài hai giáo trình được xuất bản mà chúng tôi liệt kê ở trên, các tài liệu giảng dạy môn dịch tiếng Trung Quốc còn một số tồn tại mà theo đánh giá của chúng tôi là thiếu chuyên nghiệp ở những điểm sau:

- Tất cả các giáo trình thiếu hệ thống lý thuyết để hướng tới mục tiêu nhất định.

- Các văn bản trong từng bài dạy thiếu tính hệ thống, tập trung, chủ yếu dựa trên sở thích, sở trường của người dạy để biên soạn, nên mang nhiều tính chủ quan, thiếu tính toàn diện, tính đa dạng và tính khoa học.

- Kết cấu của các tài liệu giảng dạy khá đơn giản, chấp vá nên thiếu sự sắp đặt tuần tự từ dễ đến khó, nên người dạy và người học đã gặp không ít khó khăn khi triển khai.

- Tất cả các giáo trình và tài liệu dạy dịch tiếng Trung Quốc đều thiếu hướng dẫn dạy và học, thiếu đáp án tham khảo.

3. Yêu cầu xây dựng giáo trình đối dịch Việt-Hán cho sinh viên

Kết quả điều tra cho thấy, hệ thống giáo trình đối dịch Việt-Hán hiện nay đang rất mong, vì thế, chúng tôi đưa ra một số kiến nghị nhằm giúp người biên soạn giáo trình đối dịch Việt-Hán có thêm tài liệu đối chứng và tham khảo.

3.1. Yêu cầu nội dung lý thuyết và cách thức xử lý

Các trường phái dịch thuật đã đưa ra một số tiêu chí phiên dịch chung là: 1/ Đảm bảo tính trung thực: Tính trung thực về nội dung, thông tin và phong cách; 2/ Đảm bảo tính chuẩn mực của ngôn ngữ: Ngôn ngữ biểu đạt trôi chảy, tự nhiên, dễ hiểu; 3/ Đảm bảo phong cách văn bản: Tài liệu được phong cách văn bản nguồn trong văn bản đích.

Theo chúng tôi, các giáo trình phiên dịch hiện nay nói chung và giáo trình đối dịch Việt-Hán nói riêng, nên dựa trên tiêu chí của nhà lý luận phiên dịch người Mỹ Eugene A. Nida: "*cái được gọi là phiên dịch, chính là thông tin thể hiện trong ngôn ngữ nguồn được tái hiện bằng ngôn ngữ tương đương sát thực nhất, tự nhiên nhất trong ngôn ngữ đích, trước hết là chuyển tải ý nghĩa, tiếp đến là văn phong và ngữ thể*"

[3]. Và mục đích của dịch thuật là giúp cho người sử dụng văn bản ngôn ngữ đích có những cảm nhận, suy nghĩ và tư duy giống như người sử dụng sử dụng văn bản nguồn. Trong phiên biên dịch lại có thêm những tiêu chí riêng, hơn nữa mỗi tiểu loại hình lại có những tiêu chí cụ thể. Điều này, đòi hỏi người biên soạn giáo trình cần phải miêu tả thật tỉ mỉ, coi đó là mục đích cao nhất.

Tiêu chí mà các nhà lý luận phiên dịch đưa ra là những mức chuẩn lý tưởng mà người dịch cần hướng tới. Trong một giáo trình dạy dịch rất khó có thể dạy cho người học đạt đến tiêu chuẩn ấy. Vì thế, giáo trình dạy dịch cho sinh viên đại học chuyên ngành phiên dịch cần phải được chia thành nhiều cấp độ, theo đó sẽ có những mức chuẩn riêng, phù hợp với từng giai đoạn, từng trình độ của sinh viên.

Phần lý luận phiên dịch như trên nên được trình bày thật cô đọng và cơ bản, nên được tách riêng như một nội dung bài giảng, xếp ở ngay bài số một của giáo trình, giúp người học xác định phương hướng, nhiệm vụ và mục đích của mình.

3.2. Yêu cầu văn bản ngôn ngữ nguồn và cách xử lý

- Phần văn bản mẫu cho mỗi bài khoá, cần phải được lựa chọn từ văn bản ngôn ngữ nguồn đích thực, tránh sử dụng các văn bản dịch lại từ văn bản nguồn như một số tài liệu phiên dịch hiện nay đang làm. Điều này thể hiện được đặc điểm nổi bật của các ngôn ngữ khác nhau, giúp người học tiếp cận dần với công việc sát thực tế hơn, đồng thời cũng thể hiện tính chuyên nghiệp và khoa học của giáo trình.

- Phần văn bản nguồn cần phải đa dạng về loại hình và phong cách, tránh sử dụng duy nhất một nguồn văn bản, tạo nên sự đơn điệu, gây nhàm chán cho người học.

- Nên xây dựng hệ thống văn bản sắp xếp theo chủ đề, cùng một chủ đề được thể hiện trong một đơn nguyên để giúp các bài học có tính tương hỗ, bổ sung về từ ngữ và kiến thức. Các cấp độ khác nhau, cũng nên xây dựng trên các đơn nguyên có cùng chủ đề thống nhất từ

thấp đến cao, tạo nên sự đồng bộ cho hệ thống giáo trình.

Tuy nhiên ở các cấp độ khác nhau, nên có cách xử lý văn bản khác nhau cho phù hợp. Ở đây, chúng tôi xin được gợi ý một số cách làm cho từng cấp độ cụ thể như sau:

a. *Cấp độ sơ cấp*: Giai đoạn này, sinh viên mới bắt đầu làm quen với bộ môn dịch, vì thế việc chuyển dịch từ ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ đích thường gặp rất nhiều khó khăn. Theo quan sát, nhiều khi văn bản nguồn chỉ là những câu cơ bản, từ ngữ thường dùng, nhưng trong quá trình chuyển dịch sinh viên vô cùng lúng túng. Chúng ta sau khi lựa chọn văn bản nguồn có nội dung phù hợp, nên tiến hành gia công, chỉnh sửa lại câu cho độ khó phù hợp với trình độ người học, thay đổi những từ ngữ khó sử dụng bằng những từ ngữ phổ thông hơn.

b. *Cấp độ trung cấp*: Sau một thời gian làm quen với chuyên ngành phiên dịch, sinh viên cũng đã nắm bắt được một số kiến thức và kỹ năng dịch thuật. Mức chuẩn xây dựng giáo trình phiên dịch trung cấp nên tập trung vào giảng dạy cách xử lý những cấu trúc ngôn ngữ phức tạp như: câu phức nhiều tầng, thành phần câu đa tầng, những loại câu biểu đạt liên kết nghĩa. Ngoài ra, giáo trình phiên dịch cần phải hướng tới phiên dịch theo chức năng. Trong mỗi loại hình văn bản khác nhau, phải có phần giới thiệu tiêu chí chuyển dịch dành riêng cho từng loại hình văn bản. Mục đích giúp cho sinh viên biết được mục tiêu, công việc mình phải hoàn thành cho từng loại hình văn bản. Vì thế, lựa chọn văn bản nguồn ở dạng tự nhiên có nội dung và độ khó phù hợp, chú trọng nhiều đến cấu trúc ngôn ngữ, giúp sinh viên làm quen với văn bản thực tiễn, sát với môi trường làm việc sau này.

c. *Cấp độ cao cấp*: Ở giai đoạn này, sinh viên đã nắm bắt khá thành thực về kỹ năng phiên dịch, đặc biệt là kỹ năng xử lý ngôn ngữ, vì thế giáo trình giảng dạy cho giai đoạn cao cấp, nên chú trọng vào phong cách biểu đạt ngôn ngữ, xử lý những vấn đề liên quan đến ngôn ngữ văn hóa, những yếu tố khách quan ảnh hưởng đến bản dịch. Giáo viên giúp sinh viên hướng tới

những tiêu chí phiên dịch lí tưởng mà các nhà lí luận đã đưa ra. Chúng ta nên lựa chọn văn bản nguồn có nội dung phù hợp, văn bản bảo lưu dạng nguyên bản vốn có về ngôn ngữ và phong cách.

3.3. Yêu cầu phần kiến thức bổ sung

Thứ nhất, bổ sung kiến thức ngôn ngữ:

- Bổ sung thêm từ ngữ cơ bản liên quan đến chủ đề của bài học.

- Giới thiệu cách dịch những mẫu câu thường dùng, loại hình câu khác nhau như: câu phức nhiều tầng, thành phần câu đa tầng phức tạp, các loại câu logic về nghĩa, giảng giải cách dùng các từ ngữ, chú trọng đến các từ đồng nghĩa, gần nghĩa thường xuất hiện trong cả hai ngôn ngữ.

- Chỉ ra sự khác biệt giữa hai ngôn ngữ và những chú ý trong quá trình dịch.

Thứ hai, bổ sung kĩ năng dịch thuật

- Giới thiệu một cách hợp lí kĩ xảo dịch trong từng bài cụ thể như: bổ sung, tỉnh lược, chuyển đổi từ ngữ, thay đổi hoặc dịch tóm lược cụm câu v.v.

- Phân kĩ năng giới thiệu cách dịch những loại hình văn bản khác nhau theo chức năng của văn bản ấy. Bên cạnh đó bổ sung nội dung đối dịch có liên quan đến ngôn ngữ và văn hóa. Điều này giúp sinh viên có ý thức được khi chuyển dịch từ văn bản nguồn sang văn bản đích nhận thức được tầm quan trọng của văn hóa trong quá trình chuyển dịch.

Sau mỗi bài học, giáo trình cần phải có hệ thống bài tập phong phú, đa dạng và chân thực giúp người học củng cố và rèn luyện kĩ năng, kĩ xảo và kiến thức phiên dịch mà mình đã được học trên lớp. Ngoài ra, người biên soạn giáo trình cũng cần phải bổ sung thêm sách hướng dẫn dành cho giáo viên, giúp cho người dạy định hướng cho người học theo đúng yêu cầu và mục đích mà giáo trình đã đề ra.

4. Kết luận

Để có được giáo trình đối dịch Việt - Hán khoa học, phù hợp với sinh viên, đòi hỏi người

biên soạn giáo trình phải xác định rõ tiêu chí phiên dịch mà mình lựa chọn, cần nhắc nhở được mắt của hệ thống lí luận dịch thuật mà mình đã chọn. Giáo trình yêu cầu phải lựa chọn các văn bản ngôn ngữ nguồn đích thực, hơn nữa đòi hỏi phải phong phú về loại hình, đôi khi để đáp ứng trình độ người học mà có những điều chỉnh, biên soạn lại. Giáo trình cần phải giới thiệu đầy đủ hệ thống kĩ năng, kĩ xảo trong dịch thuật cả về ngôn ngữ và văn hoá.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Hữu Cầu, *Giáo trình dịch Hán - Việt; Việt - Hán nâng cao*, Khoa NN&VH Trung Quốc - Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, 2008 (Bản chỉnh sửa).

2. Nguyễn Văn Đồng, *Giáo trình dịch viết năm 4 (Việt - Hán)*, 1998 (Bản chỉnh sửa).

3. 郭建中编著, 《当代美国翻译理论》, 湖北教育出版社 2000 年 04 月.

4. 梁远、温日豪, 《实用汉越互译技巧》, 民族出版社 2005 年.

5. 梅德明, 《高级口译教程》, 上海外语教育出版社 2013 年.

6. 孙万彪, 《中级翻译教程》, 上海外语教育出版社 2008 年.

7. 吴熙, 苟丽梅《商务应与反以较才建设现状与思考》, 重庆第二师范学院学报 2014 年 3 月.

8. 赵玉兰, 《越汉翻译教程》, 北京大学出版社 2002 年.

9. 郑艳杰《翻译教材编写中的方法论》, 中国科技翻译杂志, 2013 年 5.

10. 月仲伟合、何刚强, 《同声传译基础》, 外语教学与研究出版社 2014 年.